

Trong phạm vi bài viết này, tôi muốn đề cập đến một số vấn đề cốt lõi của sự mang phúc âm hóa và xây dựng con người Kitô giáo cũng như nói thêm về những vấn đề đáng phải quan tâm về hiện tình Giáo Hội Việt Nam để mong chia sẻ và góp ý với các vị lãnh đạo Giáo Hội.

Tôi thành tâm cầu mong cho Giáo Hội được c tr nên tinh tuyền, thánh thiện h n n a

đ x ng đáng là «Hi n thể» của Chúa Giêsu khó nghèo, thánh thiện, công chính và nhân ái.

T c ng Pháp có câu «Chó s a m c chó đoàn l hành c đi» (le chien aboie, la caravane passe!). Câu này th ng đ c nh c l i đ nói v thái đ khinh th , làm ng c a nh ng ng i không mu n nghe ai phê bình dù đúng hay sai. Làm ng đ ti p t c s ng và làm nh ng đi u mình t cho là đúng là ph i, không c n l ng nghe ý ki n c a ng i khác dù xây d ng hay đ kích. Dĩ nhiên, cũng có nh ng tr ng h p ng i ta ph i làm ng tr c đ lu n thi u khách quan và tích c c, nh ng không th lúc nào cũng b t tại, nh m m t tr c m i đ lu n và góp ý c a ng i khác.

Sau khi viết bài tr c nói lên m t vài suy t c a tôi v Giáo Hội Việt Nam, m t s ng i thân c a tôi trong đó có m t vài linh m c bên nhà đã nói v i tôi th này: «anh viết làm gì, h có nghe đâu mà nói, cũng vô ích thôi!» B t v y, nh ng tôi không n n. Tôi c viết và ph i viết nh ng gì tôi tin là h u ích và ph i nói ra vì l ng tâm không cho phép «mũ ni che tai» tr c bao s vi c, -mà khách quan- thì th t là đáng quan i. Tôi viết vì th c tâm mu n góp ph n xây d ng cho Giáo Hội ngày m t thêm t đ p x ng đáng là Bí Tích của Chúa Giêsu đ c bi t trong hoàn c nh c a quê h ng và th gi i ngày nay, vì tôi r t yêu m n Giáo Hội và đang n l c ph c v Giáo Hội.

S ki n ng i ta không mu n nghe, mu n đ c thì không ph i bây gi m i là hi n t ng thông th ng c a thái đ qu n chúng. Khi x a, Chúa Giêsu cũng đã g p ph i thái đ c ng lòng và khinh th này trong dân Do Thái, nên Chúa đã đôi l n nói:

«Ai có tai thì nghe!» (Mt 11, 15).

Trong Cựu Ước, Thiên Chúa cũng đã nói đến thái độ khinh thị này của Dân Do Thái như sau:

*«Nhưng dân ta đã chẳng nghe lời
ít Ra-en nào đâu có chịu
Ta đành mở mắt lòng chai đá
muốn đi đâu thì cứ vì cớ đi» (Tv 81: 12-13)*

Đuay, Thiên Chúa vẫn không thất vọng. Ngài vẫn sai các Ngôn sứ mang Sứ điệp của Ngài đến cho dân dầy dụa và cũng để cảnh cáo họ qua các thói đời như chúng ta thấy trong Kinh Thánh. Điệu này đã khích lệ tôi tiếp tục nói lên những suy tư về hiện tình Giáo Hội bên nhà cũng như hội ngộ qua những gì tôi được biết về những «hiện tượng không được bình thường» liên quan đến não trạng cũng như cung cách phục vụ của một số giáo sĩ đàn anh.

Nghe tôi có thể cho tôi là «hèn xốc, dầy đời...» khi dám đề cập đến những vấn đề này, vì đang chạm đến các «đề ng các bực». Khoan dung hơn nữa, nghe tôi có thể nói: «tôi biết gì về thực trạng bên nhà mà dám nói đang khi tôi sống ở nước ngoài với hoàn cảnh hoàn toàn khác biệt...». Đúng, tôi đang sống và phục vụ trong Giáo Hội Hoa Kỳ, thì làm sao thấu hiểu mọi khúc mắc của hiện tình Giáo Hội bên nhà. Đuay, đứng ở góc nhìn suy tư thần học và mục vụ, tôi vẫn muốn đóng góp một cái gì về Giáo Hội Mỹ tại quê nhà mặc dù tôi không có vinh dự được phục vụ hiện nay và cũng không có hy vọng hay mơ ước gì được về phục vụ trong tương lai. Tuy nhiên, không phải vì thế mà tôi đang dừng lại với Giáo Hội Mỹ.

Trong phạm vi bài viết này, tôi muốn đề cập đến một số vấn đề cốt lõi của sự mang phúc âm hóa và xây dựng con người Kitô giáo cũng như nói thêm về những vấn đề đáng phải quan tâm về hiện tình Giáo Hội Việt Nam để mong chia sẻ và góp ý với các vị lãnh đạo Giáo Hội.

Thực vậy, tôi vẫn quan niệm và thâm tín rằng xây dựng con người, đào tạo những Kitô hữu đích thực thì quan trọng hơn việc xây dựng cơ sở vật chất, mặc dù việc này cũng cần trong mức độ chính đáng của nó. Xây dựng lòng yêu mến Chúa và người khác để mình chứng được tin chân chính thì cần thiết hơn là phô diễn lòng đạo đức bằng những hình thức rập khuôn sách, kinh kệ, xây dựng tể nhân phô trương bên ngoài.

Có thể, theo tin khố tín của những người về thăm Việt Nam kể lại, thì tôi không thể tưởng tượng và thông cảm được lý do tại sao Tòa Giám Mục Bùi Chu, (và cả TGM Thái Bình với nhà thờ y tế thờ mừng phía trước) được xây ngay nga, đối diện với Nhà Thờ Chính Tòa. Các kẻ khó hiểu hiện nay là «Công Trường Mân Côi» ở Bùi Chu với Kinh Mân Côi được viết bằng 150 ngôn ngữ khác nhau trên những tấm đá cẩm thạch đắt tiền! Đó LÀM GÌ? để xây dựng con người Kitô giáo cho có chiều sâu thích đáng hay để phô trương hình ảnh với du khách? Thế thì công trình kia tốn phí biết bao ngân khoản (chắc hẳn đã xin được từ bên ngoài) mà đáng lẽ thì nên được dùng để làm bao việc bác ái, y tế, giáo dục khác cần thiết hơn cho giáo dân trong Địa phương. Về lại, ai đến đây để được kinh Mân Côi với 150 ngôn ngữ khác nhau viết trên những phiến đá cẩm thạch đắt tiền như vậy? Giáo Dân Việt Nam ai có khả năng được được 150 ngôn ngữ thì giỏi mà trả giá ra để làm sao? Còn du khách ngoài quốc gia thì Bùi Chu có phải là một «kỳ quan» của thế giới, có sức thu hút mọi người không phải chỉ vì đây để chiêm ngưỡng không? Vậy thì «Công Trường kia» để cho ai tưởng tượng?

Như vậy, rõ ràng đây là hình thức phô trương, chứ không phải là nhằm mục đích phúc âm hóa hiện tại, phần này chính là cái nghèo của Chúa Kitô.

Những người khi đi sâu vào chuyện xây dựng con người Kitô giáo, tôi xin được nói qua với kinh nghiệm mục vụ của tôi với người Mexico (Mexicans) ở Mỹ. Dân Mexico trước kia là Công Giáo toàn tòng do công truyền bá Tin Mừng của các thừa sai Tây Ban Nha. Những dân Mexico hiện nay ở Mexico hay đang sinh sống ở Hoa Kỳ, thì nhiều người đã bỏ sang các giáo phái Tin lành khác hoặc không theo tôn giáo nào nữa.

Những người còn sống đức tin Công giáo thì đa số tập trung là trong việc sống Đạo cho có chiều sâu mong muốn. Hàng năm chắc có 2 dịp quan trọng đối với họ mà thôi: Đó là Lễ Tro (Ceniza) và Lễ Đức Mẹ Guadalupe (Dec. 12). Họ thường xuyên bỏ Lễ ngày Chúa nhật và các ngày Lễ Trùng quan năm, Họ ít xem tivi và đọc báo. Những dịp quan trọng trên thì họ không thể bỏ qua được. Trong ngày Lễ Tro, nhà thờ nào có dân Mexico tham dự thì cũng chật ních người trong mọi Thánh lễ sáng chiều. Họ bỏ ngỏ con cái đến tận sáng sớm để được xem Lễ. Tôi với 50% là dân Mexico thì có năm đã 10 giờ đêm tôi thì về Lễ Tro mà còn có người đến gõ cửa nhà xin được xem Lễ vì trong ngày họ chưa đi kịp! Hình như «tro» là một cái gì quá linh thiêng đối với họ, còn hơn cả Thánh lễ và Thánh Thể nữa! Những ngày Lễ Tro thì không thấy họ đâu nữa! Ngay cả Lễ Giáng Sinh và Phục Sinh cũng có rất ít người đi Lễ, mặc dù tôi đã biết bao lần nghĩ nghĩ để cho họ biết sức cần thiết phải tham dự các ngày Lễ quan trọng này. Ngày Lễ Đức Mẹ Guadalupe cũng vậy. Từ 5 giờ sáng họ đã có một đồng đội ở nhà thờ để hát chào mừng Đức Mẹ buoi sáng (Mananitas) sau đó đi rước kiệu như Lễ Đức Mẹ Guadalupe và tham dự Thánh lễ rước lễ để tạ ơn và sốt sáng. Những ngày này ra, thì không sao thúc được được họ đến tham dự đông như vậy các ngày Lễ trùng quan khác kính Đức Mẹ như Lễ Đức Mẹ là Mẹ Thiên Chúa (1/1) Đức Mẹ Hiện Xác lên Trời (15/8) hoặc Lễ Đức Mẹ Vô Nhiễm Nguyên Tội (8/12) là những ngày Lễ buoi cho cả Giáo Hội. Tôi cũng đã biết bao lần nghĩ nghĩ cho họ biết là chắc có một Đức Mẹ thôi, dù

dễ dàng nhận thấy danh hiệu khác nhau như Guadalupe, Lm Đóc, Fatima, LaVang, v.v nhưng cho đến nay dân Miền Nam không nói chung và tôi nói riêng vẫn chỉ tôn sùng một mình Đóc Mẹ Guadalupe thôi và chỉ xuất hiện đông đảo trong ngày Lễ này và ngày Lễ Tro hàng năm dịp Lễ khác quanh năm!

Sự kiện này cho thấy là việc duy trì, rao giảng Tin Mừng cũng như võ lòng sùng kính (devotion) Đóc Mẹ và các Thánh rất quan trọng ngay từ buổi đầu. Khi giáo dân đã quen với nếp sống và lòng sùng kính nào rồi thì rất khó để thay đổi sau này dù đó là điều cần thiết phải làm. Còn giáo dân Việt Nam thì sao?

Có thể nói, giáo dân Việt Nam từ xưa đến nay vẫn thường đem đức duy đức kính cho nhiều, phải kính sợ Chúa qua việc tuân giữ các giới răn của Chúa và luật của Hội Thánh để được rỗi linh hồn, vì sợ phải xuống hỏa ngục sau khi chết. Thiên Chúa đối với họ dường như là một Quan tòa nghiêm khắc, hơn là một người Cha nhân lành đem lòng xót thương, tha thứ. Sống Đóc trở thành một bản phận, một gánh nặng đối với nhiều người hơn là một lý tưởng tự nguyện theo đuổi vì đã xác tín được giá trị của nó.

Phải chăng đây cũng là một quá trình của việc phúc âm hóa, việc xây dựng con người Kitô hữu của giáo sĩ Việt Nam từ xưa đến nay? Như vậy phải xây dựng thế nào?

1- XÂY DỰNG CON NGƯỜI KITÔ GIÁO:

Xây dựng con người mang tên Chúa Kitô trong Giáo Hội Công Giáo không thể chỉ chú trọng vào việc duy trì cho họ biết «giới Đóc» như giữ tài sản, tính mạng, mà phải duy trì cho họ biết sống đức tin một cách sâu sắc và trở nên thành hai chiều kích thiêng liêng và xã hội. Phải duy trì cho họ biết một cách sâu sắc rằng Thiên Chúa quan tâm là tình yêu. Ngài dựng lên con người và nhất là cứu chuộc con người trong Chúa Kitô chỉ vì Ngài yêu thương con người chứ tuy thế Ngài không đòi hỏi lợi ích gì cả. Do đó, yêu mến Thiên Chúa và sống theo đường lối của Ngài là điều chỉ có lợi cho con người chứ không lợi ích gì cho Chúa. Nói khác đi, con người không «thì nên cho Chúa» (do God a favor) khi yêu mến Ngài và cố gắng tuân giữ mọi giới răn của Ngài. Yêu mến vì Chúa đáng mến và giữ giới răn để thể hiện lòng mến đó như Chúa Giêsu đã dạy:

«Nếu anh em yêu mến Thầy, anh em sẽ giữ các điều răn của Thầy» (Jn 14, 15)

Như thế, sống Đao phải là một niềm vui, một khát vọng, một lý tưởng sống tích cực, một nhu cầu tất yếu thì cần tha mãi, chứ không phải là một mọt gánh nặng, một bộn bề phiền nhiễu cần phải chu toàn vì sự bất phật. Bao lâu giáo dân chưa ý thức rõ về điều này thì họ vẫn chưa «sống Đao» đúng với ý nghĩa của từ ngữ mang nội dung này.

Chiều kích xã hội của đức tin và lòng mến, ngược lại Kitô giáo phải biết yêu thương mọi người, tôn trọng và quan tâm đúng mức đến nhu cầu của nhau và của người khác. Không thể chỉ yêu mến Chúa bằng cách đức kinh, cầu nguyện, tham dự Thánh Lễ... gì mà luật buôn bán như người sống thì u bác ái, bất công và đáng dè chừng như đau khổ của anh chị em chung quanh mình. Cái tội lỗi của con người ngày nay là tội thờ, đáng dè chừng (indifference, insensitivity) trước cảnh người khác bị bóc lột, bị phân biệt đối xử, bị đem bán làm vật mua vui cho người kẻ vô luân, vô đạo, bị bóc lột và không được chữa trị bệnh tật vì không có tiền. Họ ngăn cách giữa giàu và nghèo ngày càng thêm sâu rộng vì con người của thời đại hôm nay nói chung trong đó có rất nhiều người Kitô giáo nói riêng đã lãnh cảm (numb) trước sự khốn cùng, bất hạnh của người khác. Các chức vụ chính trị chủ yếu vì cho người giàu và cho chính quyền là của giai cấp thông trị hiện là phần vì cho con người bất luận giàu nghèo, sang hèn.. Đây là một tội «tội ác» (crime) chống lại chính Thiên Chúa là Đấng giàu lòng thương xót, nhân từ và quảng đại. Vì thế Đức Mẹ Maria, vì thế, chỉ dành cho người nghèo người bị tội xót thương, thông cảm và nhạy cảm (sensitive) với mọi nhu cầu chính đáng của tha nhân vì Chúa Giêsu thế sự hiện diện và đang đang hành vi như người nghèo khổ, bệnh tật và nạn nhân của một bất công xã hội. (cf. Mt 25: 31-46 Ngày phán xét chung)

Như vậy, nếu không chú trọng xây dựng con người Kitô giáo cách thích đáng trên hai bình diện thiêng liêng và xã hội, mà chỉ chú trọng vào việc xây dựng vật chất cho lợi cho đời, đời bất nhà thờ cũ còn tội lỗi xây nhà thờ mới quá tốn phí, hoặc xây «Công trường Kinh Mân Côi với 150 ngôn ngữ» để phô trương... thì chức vụ của Giáo Hội đã không chu toàn trách nhiệm xây dựng và phần vì cho con người như Chúa mong muốn Giáo Hội không thờ đáng tình với bất cứ thế lực chính trị nào để làm người trước công, bóc lột và tha hóa con người. Người của Giáo Hội phải có can đảm lên tiếng chống lại những tội trọng và tội ác đó của xã hội trong khi thi hành Sứ mệnh phúc âm hóa, xây dựng con người Kitô giáo của mình.



Giáo dân Việt Nam cho đến nay chưa thể sự được đào luyện thích đáng trong hai chiều kích nói trên, nên vẫn còn «giống Đao» nhiều hơn là «sống Đao». Vẫn chưa quên đi Lễ, đức kinh, lễ nghi, rước kiệu, hành hương... hơn là biết sống theo tình thần của «Phúc Âm sống Sống» (Gospel of Life) là mến Chúa phải đi đôi với yêu người, yêu sự thiện, chu toàn công bình và thế hành bác ái. Không phải chỉ xem các tội như bóc lột kinh tế, sáng, lo ra khi đi Lễ, chơi rảnh, ăn thịt ngày thứ sáu... mà quan

trở ng h n là x ng t i bóc l t ng i khác, th i tr c s đau kh , nghèo đói c a anh ch em đ ng lo i, cũng nh s ng không trung th c v i ni m tin nên đã buông th theo nh ng đòi h i c a “văn hóa s ch t” (culture of death), -ch i b Thiên Chúa b ng đ i s ng -, đang bành tr ng kh p n i trên th gi i và ngay trong môi tr ng xã h i Vi t Nam hi n nay.

Đ i s ng Kitô h u ph i ph n nh trung th c nh ng giá tr c a Tin M ng C u Đ mà Chúa Giêsu đã rao gi ng và truy n l i cho Giáo H i ti p t c cho đ n ngày viên mãn.

S ng gi a m t th gi i gian tà, b t công, tôn th v t ch t và đ y t i ác ngày nay, ng i Công giáo ph i là nh ng nhân ch ng hùng h n cho Chúa Kitô, Đ ng đã đ n đ gi i phóng cho con ng i kh i m i xi ng xích nô l cho t i l i, b t công và thù h n.

Nh ng mu n đ t m c tiêu đó, mu n cho tín h u đ c s ng đ c tin cân x ng và tr ng thành đ mang Đ o vào đ i, thì ng i đ y d , rao gi ng cũng ph i đ c đào luy n t ng x ng đ th c s s ng nh ng đ i u mình gi ng đ y. N u không, s không thuy t ph c đ c ai tin và th c hành nh ng gì mình khuyên b o. C th là các ch ng sinh đang đ c tu h c, thì c n thi t ph i đ c hu n luy n cho có chí u sâu v tâm linh (rich spirituality) có lòng hăng say nhi t thành (zeal and devotion) v i s v (ministry) ngoài hi u bi t chuyên môn t i thi u v h c v n (academic formation) .

Linh m c c a th i đ i hôm nay không ph i ch bi t làm L , ban các Bí Tích mà quan tr ng h n h t ph i là hình nh s ng đ ng c a Chúa Giêsu đang hi n di n và ph c v cho dân c a Ng i thu c ch ng t c, ngôn ng , và giai c p xã h i.

Trong tinh th n y, Linh m c - m t Alter Christus – không th ph n ch ng b ng chính đ i s ng c a mình gi a giáo dân và nh ng ng i khác tín ng ng v i mình.

Ph n ch ng (anti-witness) tr c h t b ng thái đ hèn h ch y theo và làm tay sai cho «b t k th l c nào» đ tr c l i cho mình, b t ch p quy n l i c a Giáo H i, c a dân Chúa đ c trao phó cho mình ph c v . Ph n ch ng b ng đ i s ng suy thoái đ o đ c, (moral deterioration) l i bác ái v i anh em, tranh giành đ a v , quy n l i, tha hóa vì tham mê t i n b c, chu ng vui thú, t i n nghi v t ch t c a ch nghĩa tiêu th và v t ch t hóa (consumerism and materialism), là nh ng bi u t ng c a «văn hóa s ch t»...

Tóm lại, phôi dật nòng vụn đổ ào ào con người Kitô giáo (Christian formation) dù còng vẹo giáo dân hay giáo sĩ dẹt sòng xòng đáng vùi vùi n phúc đức là Kitô hữu (the grace of being a Christian.)

Chính vì muồn nhồn mồn nh v giá trị và tầm quan trọng của n phúc này, mà Thánh Âu Tinh (Augustine 354-430) đã nói một câu thi danh và rít sâu sắc như sau: «Cho anh em tôi là Giám Mục, với anh em tôi là Kitô hữu, danh hiệu Giám Mục nói lên một trách nhiệm dẹt mồn, còn danh hiệu Kitô hữu là một t n phúc. Danh hiệu Giám Mục nói lên một hiểm họa trong khi danh hiệu Kitô hữu nói đến sự cứu d» = «For you I am a Bishop, with you I am a Christian. The former title speaks of a task undertaken, the latter a grace, the former betokens danger, the latter salvation» (cf. Sermon 340, 1: PL: 1483)

Như thế có nghĩa: đức là Kitô hữu (Christian) thì quý trọng hơn làm Linh mục, Giám mục, Hồng Y hay cả Giáo Hoàng nữa. Do đó, không nhòng tôi phải dỵ cho tín hữu biết trân quý ân sòng này mà chính tôi cũng phải sòng cho cần xòng với ân sòng đó trong còng vẹo là giáo sĩ với s mòng rao giảng, dỵ d, thánh hóa và làm chứng cho nhòng đi u tôi rao giảng, dỵ d ngời khác. Nếu không, tôi sẽ trở thành phồn chứng và không còn thuyết phục đức ai tin vào nhòng lỵ giòng dỵ của tôi nữa.

Có thế, nếu u n phúc đức là Kitô hữu quan trọng hơn vinh d d d làm Giám Mục, Hồng Y thì, trước hết, tôi không d d phép chỵ chỵ «lobby» bòng mội cách d d d tìn c lên nhòng d a v này vì đó là công việc của Chúa Thánh Thần, không phải là việc của ngời phạm dỵ tham sân si. Tôi phải tôn trọng Chúa Thánh Thần trong việc hòng d n Giáo Hội d nhòng ai Ngài muồn trao trách nhiệm thì d d ch n lên mà thôi. Tôi cũng không d d phép kéo phe kéo cánh đòi cho «ngời của chúng tôi», của «Đa phồn» chúng tôi phải làm Giám Mục, làm B Trên, ch không thể ngời d d đa phồn khác đến «cai trị chúng tôi» d d. Hành d ng nh vỵ thì không nhòng tôi đã can thi p thô b o vào công việc của Chúa Thánh Thần mà còn biết Giáo Hội của tôi thành một «t ch c th t c» qui t nhòng ngời dỵ tham v ng x u xa, núp d d chiêu bài «n gỵ làm Tông Đ». Giáo Hội của tôi phải là Bí Tích của Chúa Kitô gỵ a tr n gian, là «Tòa Nhà của Thiên Chúa», n i qui t nhòng ngời muồn d d c c u r i nh Chúa Kitô và nhòng ngời th c s d d kêu gỵ mang n c u d này d n cho nhòng ai c n n y, ch không phải là n i «buồn th n bán thánh», tranh giành quyền lỵ, d a v, danh v ng...

Tóm lại, nếu quan niệm đúng d n nh vỵ v n phúc đức là Kitô hữu và tôn trọng Chúa Thánh Thần hi n d n và hoạt d ng trong Giáo Hội, thì tôi không d d thi hành bất c th đo n nào d th a mẫn tham v ng cá nhân mình v d a v và quy n bính trong Giáo Hội d a phồn. Đ c biết, tôi không d d phép «đi đêm» hay «th a hi p» với bất c ai d «phá anh em» d ngăn ch n «ngời» tôi không muồn d d tìn c lên d a v nào đó. Tôi cũng phải gỵ kín

những điều được thực hiện trong nội bộ Hội Đồng Giám Mục để không ai ở ngoài biết được một tin tức gì về những điều đã được bàn bạc trong nội bộ các Giám mục. Vì thế sao cho đến nay những gì được bàn kín trong Hội Đồng Giám Mục đều lọt ra ngoài ngay sau đó? Ai tiết lộ, Ai làm «antenna»??? Và mục đích gì???

Một khác, nếu là Kitô hữu thì cao trọng hơn làm Giám mục thì người ta phải chú trọng nhiều hơn nữa vào việc dạy dỗ giáo dân sao cho họ biết sống tốt đẹp và sống vui vẻ và phúc đức là Kitô hữu, biết sống Đấng đem Tin Mừng của Chúa Kitô đến với những người chưa biết Chúa vì Chúa «muốn cho mọi người được cứu rỗi» (1 Tim 2, 4).

Cũng phải chú ý hơn nữa vào việc bồi dưỡng cho các linh mục đã làm mục vụ lâu năm để họ trở nên «tiêu cực, bê bối» như «giống dai, giống dài, giống sai thốn hóc, sai cả giáo lý» như có linh mục kia, khi giống trong loan tấu của một giáo dân, đã quá đỗi cao ngạo khi nói «làm vui lòng người sống» bằng cách quy kết rằng: «linh mục này đã với Thiên Đàng rồi»! Đã với rồi thì còn gì phải dâng lễ cầu nguyện cho nữa? Có giáo lý nào dạy phải cầu nguyện cho các Thánh ở trên Thiên Đàng đâu? Lại nữa, một linh mục đi xe Lexus, đeo đồng hồ Longines những đã tỏ bày cách trơ trẽn như thế này: linh mục phải ăn sung mặc sướng, sang trọng để cho giống trở nên đầy đủ mà ham đi tu chứ! sống nghèo, sống khổ thì còn ai muốn đi tu làm linh mục nữa! Thế họ hơn nữa là một linh mục, khi giống trong lễ cưới, đã vô liêm sỉ và rất thô lỗ khi điếu thuốc trong phòng đoàn và các đồng nghiệp «cười, cười rồi cười»! Chưa hết, hiện nay đang có nên một số linh mục trở «chủ chủ» hay đi đến các tiệc cưới và nhẩy nhót với giống trở sau đó tiệc! Có linh mục còn tham gia chơi trò chơi «ném vớ» (stockings) với đôi tân hôn nữa, khiến cho nhiều khách đến tiệc phải nhăn mặt bỏ ra về!

Đây là giống xấu (scandal) cần phải tránh. Không thể lý do «hòa đồng, chủ chủ» như vậy để làm một cách của linh mục trở nên công chúng. Các linh mục Mẹ cũng không ai «chủ chủ» kiểu như những này.

Linh mục là bí tích của Chúa Kitô, nên họ giống dạy cũng như thế cách và ngôn từ phải phù hợp như trung thực cho Đấng đã gọi và sai mình đi rao giảng Tin Mừng cứu độ và làm chứng cho Ngài. Mọi họ giống dạy phải có phẩm chất giáo huấn cao và có nội dung phù hợp với thốn hóc, tín lý, giáo lý của Giáo Hội. Không thể nói năng bừa bãi, vô ý thức và hành xử gây tai tiếng làm gì mà hay một niềm tin của giáo dân được trao phó cho mình phải và đến đến và làm giống sáng. Muốn cho giáo dân kính trọng và tôn trọng vai trò của mình thì linh mục cũng phải sống cho phù hợp với công việc và của mình là những điều đi đến bí tích của Chúa Kitô qua sống (ministry).

Nếu trên đây là những «mặt tiêu cực» của việc giáo dục và sống chung nhân của giáo sĩ, thì cũng cần lưu ý ngay đến việc đào tạo chủng sinh hiện nay ở các chủng viện. Cần chú trọng hơn nữa việc đào luyện thiêng liêng hay tu đức (spiritual formation) cho họ để sau này ra phàm thế, họ không bị chao đảo bởi những cám dỗ về tiền bạc, về hư danh trên thế và tha hóa. Trong mục đích này, không nên làm ngược trở lại sự kiện nhiều chủng sinh đang còn học những đã đưa nhau đi tìm «cha mẹ nuôi, cha thiêng liêng, anh tinh thần ở ngoài quốc tế hàng tháng để nhận những gói quà hay tiền bạc gửi về trợ giúp cho gia đình và mai sau để làm «Ông bà, anh, cha tinh thần của Cha mẹ» mặt hư danh rồi tìm kiếm những nhu cầu ngạo mạn còn ham thích đi tìm.

II- THỰC TRẠNG THA HÓA, SUY ĐỆI ĐẠO ĐỨC (Moral deterioration)

Sau hết, cũng trong tinh thần coi trọng phúc đức là Kitô hữu hiện là đức làm lành trong Giáo Hội, chúng ta cần nhìn nhận tình trạng tha hóa, suy thoái đạo đức (moral deterioration) trầm trọng trong Xã Hội Việt Nam và một vài nơi trong Giáo Hội hiện nay ở quê nhà.

Nói ra điếu này, tôi có thể biết kết án là ngược đãi, là xúc phạm đến uy tín của nhiều đức bực. Nhưng thực tế đau lòng khi tôi phải mạnh dạn nói lên mặt lộn ngược của cho dù có bị trích và hiểu lầm.

Thực tế, thực tế hiện không ai chối cãi đức sự thực sa đọa, tha hóa, tham nhũng trầm trọng của xã hội .. hiện nay, mặt thực trạng không che giấu nổi và còn để ra để những biện pháp «cứu chữa» những cho đến nay kết quả không đi đến đâu. Sa đọa, thoái hóa vì không còn ý thực đạo đức, giá trị luân lý nào đức tôn trọng nữa. Cho nên, mặt sự ngược đãi ta là đạo, bóc lột, gian manh, trầm cảm sự vô luân chế độ tiền bạc và lợi nhuận, để lên mặt giá trị tinh thần, đạo đức thực là nền tảng của xã hội và đức sống gia đình Việt Nam.

Trong bối cảnh này, những người có niềm tin vào mặt Thiên Chúa công bình, thánh thiện và nhân ái, chúng ta phải làm gì? Phải chăng đây là thời cơ thuận tiện, là dịp may để làm nhân chứng cho Chúa Kitô «Đừng vì nghèo sang phú quý, những đã thấy trở nên nghèo khó vì anh em để lấy cái nghèo khó của mình mà làm cho anh em trở nên giàu có» (2 Cr 8, 9) ?

Như vậy, Giáo Hội có cần sống «cái nghèo» của Chúa Giêsu, để sinh ra trong hàng bò lừa và

không nhà, không cơm và khi chết, không có chôn, phải mất ngôi mộ trống cơm ăn khác đời năm trăm trong 3 ngày?

Chúa Giêsu có «đồng khổ» nghèo khó cùng đời hay thực sự Người đã sống và chết nghèo như vậy để cho con người được cứu sang trong Nước Thiên Chúa?

Như thế, giáo sĩ có được tham gia vào cuộc chuyển đổi tìm kiếm bình an, danh lợi, vui thú theo trào lưu tha hóa cơm ăn xã hội không? Có nên tiếp tục đưa nhau ra ngoài đời xin tiền và xây nhà thờ mới, đắp bổn nhà thờ cũ để phô trương không?

Nếu vì xây dựng này là cần thiết, thì tại sao nhiều người có nhà thờ đẹp nát cần tái thiết, nhưng cha xứ lại không có cách gì xuất ngoại để xin tiền trở, trong khi nhiều người có nhà thờ còn tốt mà cha xứ cứ đi liên tục để xin tiền và làm gì??? Các Nhà Dòng, Tu Hội cũng vậy. Nhu cầu thực sự có nhiều như vậy không mà tại sao hàng tu viện, hàng thánh, luôn có những người thu thập nhiều Công đoàn để xin trợ giúp các giáo xứ Việt Nam tại Mỹ? Tình trạng này đã đến mức «thái quá =excessive» rồi đó, nên cần phải «stop» lại để cứu vãn thanh danh cho Giáo Hội, cho giáo sĩ và tu sĩ, đang bị tai tiếng vì thực trạng tha hóa cơm ăn mất sống người...

Sau hết những đáng quan tâm hơn nữa là tình trạng «simonia» mất vài nơi và mất số phận trong Giáo Hội để a phồn thịnh, liên quan đến «thực tế» xin phong chức linh mục và các khố Dòng nữa... vì danh vị «Ông Cha, Bà Soeur» vẫn còn rất hấp dẫn đối với nhiều người. Có một «trung tâm ...» là biểu hiện của tội lỗi này nơi những người đã bị tha hóa vì ham mê tiền cơm và làm nhu cầu cho Giáo Hội. Có một điều đã mất nơi dung chính trị ban đầu của nó để chuyên chế mất nơi dung mà chỉ những người và những người đang sống sống nó mà hiểu ý nghĩa thực sự của nó mà thôi. Ai có tai thì nghe và tự hiểu. Những người đó đã biến Giáo Hội thành một «tổ chức buôn lậu» mất nơi buôn bán thánh chế không còn là một phồn thịnh tiền cơm để do chính Chúa Giêsu thiết lập trên nền tảng các Tông Đồ với sự minh hoàn toàn siêu nhiên nữa.

Tôi tin chắc rằng các Giám mục và Bề trên các Dòng không biết và không dung dấn tình trạng này, nhưng đó là điều có thực cần được các ngài lưu tâm điều tra để sửa chữa và cứu vãn cho Giáo Hội khỏi lún sâu vào hố suy thoái vì cơm ăn và vật chất hèn. Giáo Hội phải thực sự nghèo như Chúa Kitô thì mới chinh phục được lòng người.

Xã hội sa đọa, tha hóa vì tiền, vì «chỉ để xin cho». Đeo đũa, luân lý đã hỏng cho tham

Một Thoáng Suy Tư Về Giáo Hội Công Giáo Việt Nam (Bài II)

Tác Giả: LM. Phanxicô Xaviê Ngô Tôn Huân
Thứ Sáu, 11 Tháng 6 Năm 2010 10:21

Vì người cá nhân vì danh vì người, chức quyền, địa vị và quá ham mê tiền của, vui thú bất chính. Thước kẻ này đáng phải lên án và dìm tắt.

Giáo Hội cần thiếp phải sống nhân chứng cho Chúa Kitô trong bối cảnh này bằng hành động cụ thể lên án mọi hình thức thoái hóa, vô luân, vô đạo của xã hội, của thời đại.

Nếu không, Giáo Hội sẽ trở nên bất lực và bất chính. Đấng đã gọi và ủy thác sự mission phúc âm hóa để chuộc muôn người trong Chúa Kitô.

Tôi thành tâm cầu mong cho Giáo Hội được trở nên tinh tuyền, thánh thiện hơn nữa để xứng đáng là «Hiệp thể» của Chúa Giêsu khó nghèo, thánh thiện, công chính và nhân ái.

LM. Phanxicô Xaviê Ngô Tôn Huân
Chánh xứ

St. Gregory The Great Church
10500 Nold Dr.
Houston, TX 77016.
(713) 631-3681
email: huantngo@aol.com